

CHÍNH PHỦ
Số: 40/2004/NĐ-CP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 13 tháng 2 năm 2004

NGHỊ ĐỊNH

Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thống kê

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Thống kê ngày 26 tháng 6 năm 2003;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê,

NGHỊ ĐỊNH

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị định này quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thống kê về đối tượng cung cấp thông tin, hệ thống chỉ tiêu, bảng phân loại, chế độ báo cáo, điều tra thống kê, công bố và sử dụng thông tin thống kê, ứng dụng khoa học, công nghệ vào hoạt động thống kê, tổ chức thống kê.

Điều 2. Tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin thống kê

1. Tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin thống kê bao gồm:

- Cơ quan nhà nước các cấp;
- Đơn vị sự nghiệp;
- Tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức nghề nghiệp;
- Đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân;
- Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế và các đơn vị trực thuộc doanh nghiệp (chi nhánh, văn phòng đại diện, đơn vị phụ thuộc);
- Hợp tác xã;
- Tổ hợp tác, hộ hoặc cơ sở kinh doanh cá thể;
- Hộ gia đình và cá nhân;

i) Tổ chức khác của Việt Nam ở trong nước, ở nước ngoài;

k) Tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam, trừ các cơ quan tổ chức và cá nhân được hưởng các quyền ưu đãi, miễn trừ ngoại giao, lãnh sự theo điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết hoặc gia nhập.

2. Tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin thống kê có nghĩa vụ thực hiện chế độ báo cáo thống kê; trả lời các câu hỏi trong phiếu điều tra cho người thực hiện điều tra thống kê (sau đây gọi là điều tra viên thống kê) hoặc ghi và gửi phiếu điều tra cho cơ quan thực hiện điều tra thống kê.

Điều 3. ứng dụng khoa học, công nghệ vào hoạt động thống kê

Việc ứng dụng khoa học, công nghệ vào hoạt động thống kê được Nhà nước ưu tiên đầu tư để:

1. Ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông vào hoạt động thu thập, xử lý, tổng hợp, công bố thông tin, xây dựng ngân hàng dữ liệu thống kê.
2. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, phương pháp thống kê tiên tiến vào hoạt động điều tra, báo cáo, tổng hợp, phân tích và công bố thông tin thống kê.
3. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thống kê về ứng dụng khoa học, công nghệ thông tin và phương pháp thống kê tiên tiến.

Điều 4. Thông tin thống kê

Thông tin thống kê do hệ thống tổ chức thống kê tập trung trực tiếp thực hiện và tổng hợp từ thông tin thống kê do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao theo quy định tại Điều 7 Luật Thống kê, bao gồm:

1. Thông tin thống kê do hệ thống tổ chức thống kê tập trung ở cấp huyện, cấp tỉnh và Tổng cục Thống kê trực tiếp thực hiện.
2. Thông tin thống kê được tổng hợp từ chế độ báo cáo thống kê tổng hợp do Thủ tướng Chính phủ ban hành áp dụng cho các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ.
3. Thông tin thống kê do Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao cung cấp cho Tổng cục Thống kê để tổng hợp phục vụ quản lý chung của Nhà nước.

Điều 5. Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia

1. Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia là tập hợp những chỉ tiêu thống kê phản ánh tình hình kinh tế - xã hội chủ yếu của đất nước để thu thập thông tin thống kê, phục vụ các cơ quan, lãnh đạo Đảng và Nhà nước các cấp trong việc đánh giá, dự báo tình hình, hoạch định chiến lược, chính sách, xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội từng thời kỳ và đáp ứng nhu cầu thông tin thống kê của các tổ chức, cá nhân khác.

2. Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia là cơ sở để phân công, phối hợp trong việc thu thập, tổng hợp, phân tích và công bố thông tin thống kê, xây dựng chương trình điều tra thống kê quốc gia, xây dựng chế độ báo cáo thống kê tổng hợp và chế độ báo cáo thống kê cơ sở.

3. Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia được ban hành bao gồm danh mục chỉ tiêu, các phân tổ chủ yếu, kỳ hạn báo cáo và phân công thực hiện.

4. Tổng cục Thống kê chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao (sau đây gọi chung là Bộ, ngành) xây dựng hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành.

Điều 6. Thẩm quyền ban hành bảng phân loại thống kê

1. Tổng cục Thống kê chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành các bảng phân loại thống kê sau đây:

a) Bảng hệ thống ngành kinh tế quốc dân;

b) Bảng danh mục đơn vị hành chính;

c) Bảng danh mục dân tộc;

d) Bảng danh mục sản phẩm chủ yếu;

đ) Bảng danh mục nghề nghiệp;

e) Bảng danh mục giáo dục, đào tạo;

g) Các bảng phân loại thống kê khác áp dụng chung cho nhiều ngành, lĩnh vực.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ ban hành bảng phân loại thống kê chuyên ngành thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách.

Điều 7. Điều tra thống kê

1. Tổng điều tra thống kê để thu thập những thông tin thống kê cơ bản, trên phạm vi cả nước theo chu kỳ dài, quy mô lớn, phạm vi rộng liên quan nhiều ngành, nhiều cấp, sử dụng lực lượng và kinh phí lớn.

2. Điều tra thống kê để thu thập những thông tin thống kê từ các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân trong các trường hợp sau:

a) Điều tra thống kê để thu thập những thông tin thống kê từ các tổ chức không phải thực hiện chế độ báo cáo thống kê;

b) Điều tra thống kê để bổ sung thông tin từ các tổ chức có thực hiện chế độ báo cáo thống kê;

c) Điều tra thống kê để thu thập những thông tin từ hộ hoặc cơ sở kinh doanh cá thể, hộ gia đình, cá nhân;

d) Điều tra thống kê để thu thập những thông tin thống kê khi có nhu cầu đột xuất.

Điều 8. Chương trình điều tra thống kê quốc gia

1. Chương trình điều tra thống kê quốc gia được ban hành bao gồm: Danh mục các cuộc điều tra, thời kỳ, thời điểm điều tra, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp thực hiện, dự toán kinh phí và nguồn kinh phí điều tra.

2. Tổng cục Thống kê chủ trì tổng hợp nhu cầu về các cuộc điều tra thống kê tiến hành trong 5 năm và hàng năm của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện Kiểm sát nhân dân tối cao và các cuộc điều tra do Tổng cục Thống kê trực tiếp thực hiện theo quy định tại Điều 11 Luật Thống kê, trên cơ sở đó xây dựng chương trình điều tra thống kê quốc gia trình Thủ tướng Chính phủ quyết định bảo đảm các cuộc điều tra phù hợp với yêu cầu thu thập thông tin của Nhà nước.

Nhu cầu điều tra thống kê của các Bộ, ngành phải được gửi về Tổng cục Thống kê trong quý II năm trước của kỳ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hàng năm.

3. Tổng cục Thống kê chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra tình hình thực hiện chương trình điều tra thống kê quốc gia và báo cáo Thủ tướng Chính phủ về kết quả thực

hiện.

Điều 9. Điều tra thống kê ngoài chương trình điều tra thống kê quốc gia

Các cuộc điều tra thống kê ngoài chương trình điều tra thống kê quốc gia được tiến hành trong các trường hợp sau:

1. Điều tra thống kê đột xuất, khi có thiên tai, dịch họa, dịch bệnh hoặc các trường hợp đột xuất khác.
2. Điều tra thống kê để thu thập thông tin về các chỉ tiêu phục vụ yêu cầu quản lý của Bộ, ngành thuộc lĩnh vực phụ trách nhưng chưa có trong hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia.
3. Điều tra thống kê của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nhằm thu thập thông tin thống kê có tính chất đặc thù phục vụ yêu cầu quản lý của địa phương mà những thông tin đó chưa có trong hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia.

Điều 10. Thẩm quyền quyết định điều tra thống kê

1. Thủ tướng Chính phủ quyết định các cuộc Tổng điều tra dân số và nhà ở, Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp và thủy sản, Tổng điều tra các cơ sở kinh tế, hành chính, sự nghiệp và các cuộc Tổng điều tra khác theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê.

Tổng cục Thống kê chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện các cuộc tổng điều tra thống kê.

2. Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê quyết định các cuộc điều tra thống kê được phân công trong chương trình điều tra thống kê quốc gia, các cuộc điều tra thống kê ngoài chương trình điều tra thống kê quốc gia quy định tại Điều 9 Nghị định này để thu thập những thông tin thuộc hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia.

3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ quyết định các cuộc điều tra thống kê được phân công thuộc chương trình điều tra thống kê quốc gia và các cuộc điều tra ngoài chương trình điều tra thống kê quốc gia